TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 1, ngày 02 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 620/2018/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1967.
Địa chỉ: Số 66D/1 đường P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Lý Kiến K**, sinh năm 1969.
Địa chỉ: Số 66D/1 đường P, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56, 57, 81 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Lý Kiến K.

Giấy chứng nhận kết hôn số 31/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/4/2015 cho bà Nguyễn Thị Thu H và ông Lý Kiến K hết hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Lý Kiến K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Lý Kiến K có hai con chung tên Lý Thanh N, sinh ngày 04/11/1994 (đã trưởng thành) và Lý Quốc T, sinh ngày 10/02/2004. Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0023829 ngày 06/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Thu H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- UBND P. N, Q.1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Cành